



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270430642

Họ tên NGUYỄN TRINH KHIẾN



Sinh ngày 1933.

Nguyên quán Thái Bình.

GHI VÀO SỐ LƯU GUYỄN SỐ

Nơi thường trú Bàu cá, Trảng

bom 2, Thống nhất, Sĩ D. m. 1.

THU LỆ PHÍ



SAD Y BẢN CHÁNH
TP. BIÊN HÒA Ngày 13/12/80



Nguyễn Trinh Khiến

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo : Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi C.6cm dưới
sau mep trái.

Ngày 18 tháng 03 năm 1980

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG Từ CÔNG AN

PHỐ TRƯỜNG - TY

Erin M. Chan

16
12 1999



Kính gửi: Bà cháu mình Thỏ.

Hà TỬ NHÂN CHÍNH TÀI.

Nguyên gia đình tôi. Nguyên tiếng Khét nếu các ngài đang giảng, đừng được biết rõ mọi vấn đề chi tiết về việc cấp phép lương cho phép nhập cảnh Hoa Kỳ nếu tôi nào mà làm thủ tục. Nay được người bạn của biết bà và một số anh em cùng họ, giúp đỡ về vấn đề cải tạo và những người liên kết đi cùng phần Hoa Kỳ.

Tên tôi đây tôi có làm việc tại hàng lương của chính phủ Hoa Kỳ tại Việt Nam, thời gian là năm năm. Từ năm 1966 đến năm 1972, sau đó quân đội Hoa Kỳ rút khỏi Việt Nam, nên tôi được nghỉ làm việc tại hàng lương của chính phủ Việt Nam và hiện giờ lại làm việc ở cấp thấp có cấp giấy tờ đầy đủ.

Hơn nay tôi thấy trên báo công an thành phố có đăng về việc trên vào ngày 17, 18, 19 tháng 10 - 1979, những tên phạm xuất nhập cảnh tình đồng nai của có thông báo.

Nay tôi viết thư này nhờ bà và anh em cùng họ, giúp đỡ gia đình tôi, họ làm phép của chính phủ Hoa Kỳ xin xét và cấp phép cho gia đình tôi, được định cư tại nước Hoa Kỳ. Nếu có bà xin cho gia đình tôi, họ đi về Việt Nam để gia đình tôi làm thủ tục cho họ đi được đoàn tụ cùng bà và anh em em tại Hoa Kỳ.

Kính chúc Bà cùng quý quyến mạnh khỏe, vui vẻ và hạnh phúc.

Đính kèm:

- 1 - Chứng minh nhân dân.
- 2 - Giấy nghỉ việc.
- 3 - Giấy báo lương của tư nhân chính tài.

Kính chào trân trọng,

Khiết

Nguyễn tiếng Khét.

GIẤY CHỨNG NHẬN

DĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 936

Họ và Tên chủ hộ: Nguyễn Triết Thiệt

Số nhà: 90 Tổ 32 Ngõ (hẻm): A/4/10/1

Đường phố: Bưu cơ 1 Đơn CAND 70m²

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: _____

Thăng Nhất

Tỉnh, thành phố: Đồng Nai

Ngày 12 tháng 01 năm 1977

Trưởng Công An

(K. t. t. p. đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Diết

NHÂN KHẨU THƯỜNG

LÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	N.ày tháng năm đăng ký nhà khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	Nguyễn Trinh Thiết	1933	nam	chủ hộ	đảm rẫy	430642	1971		
2	Nguyễn Thị Tồn	1930	nữ	vợ		430601			
3	Nguyễn An Khang	1962	nam	con		430680			
4	Nguyễn Thanh Sơn	1965				430616		11/10/81	1981
5	Nguyễn Thị Nga	1966	nữ			297225			
6	Nguyễn Thái Hòa	1969	nam			297260			
7	Nguyễn Đình Thái	1921							
8	Nguyễn Thanh Hải	1923							
9	Nguyễn Thị Thiên Lan	1925	nữ						
10	Nguyễn Thị Ngọc Nam	1927							
11	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	1927							
12	Nguyễn Thị Ngọc Hương	1928							
13	Nguyễn Thanh Sơn	1965	nam	con			14.12.81		

Chuyến đến

Chuyến đến

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Chuyến đến

Chuyến đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

NHỮNG TAY ĐÓNG KHÁC

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL-PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

IV # _____

VEWL # _____

I-171 : Yes _____ No _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN TRINH KHIẾT
Last Middle First

Current Address 20 Khu Vực 1 và 2, Trại Cải tạo, Phong Nha

Date of Birth 1938 Place of Birth T. Hải Phòng

Previous Occupation (before 1975) _____
(Rank & Position) _____

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the CEP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 18 Dec 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
NGUYỄN THỊ TÌNH	1930	Tên Sinh
NGUYỄN THAI HẠC	1969	Xóm mả
NGUYỄN DINH THAI	1971	Hồ Nai
NGUYỄN THANH THỦ	1973	Hồ Nai
NGUYỄN THỊ THIÊN AN	1975	Hồ Nai
NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	1977	Biển Hồ
NGUYỄN THỊ THANH THỦY	1978	Hung Lỗ
NGUYỄN THỊ THỦY HỒNG	1978	Hung Lỗ

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

17 tháng 12 - 1989

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (Bà Thợ)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE

INTAKE FORM (Two Copies)
Mẫu Đơn Về Lý Lịch

NAME (Tên Tư nhân) : NGUYỄN TRINH KHUÊ
Last (Tên họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi),
DATE, PLACE OF BIRTH : 1933 Tỉnh Huế Tên Khố
(Name, nơi sinh) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (Nam hay Nữ) : Male (Nam) : Nam Female (Nữ) : —
MARITAL STATUS (Tình trạng gia đình) : Single (Độc thân) : — Married (Có lập gia đình) : —
ADDRESS IN VIETNAM : Số 20 khu vực I T. xã Xuân Trường, Thôn Nhất
(Địa chỉ tại Việt-Nam) Tỉnh Đồng Nai
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VII hay không) : Yes (Có) — No (Không) —
If Yes (Nếu có) : From (Từ) : — To (Đến) : —
PLACE OF RE-EDUCATION : —
CAMP (Trại tù) —
PROFESSION (Nghề nghiệp) : —
EDUCATION IN U.S. (Đã học tại Mỹ) : —
VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : —
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : — Date (năm) : —
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (Có) : Chưa
IV Number (Số hồ sơ) : —
No (Không) : —
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : Đã có 1 con
(Tên thân nhân theo cùng) Xin ghi họ tên sau với đầy đủ chi tiết :
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : 20 khu vực I T. xã Xuân Trường, Thôn Nhất, Đồng Nai
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và địa chỉ thân nhân hay Người Bảo trợ) : —
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ) : Yes (có) : — No (Không) : —
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : —
NAME & SIGNATURE : NGUYỄN TRINH KHUÊ
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Tên, Chỗ ở, Địa chỉ và Điện thoại của người liên lạc này) : —
DATE : 12 17 1980
Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ TÌNH	1930	Thưa Bà
NGUYỄN THAI HÒE	1969	Con trai
NGUYỄN DĨNH THAI	1971	Hồ Nai
NGUYỄN THANH THỦY	1973	Hồ Nai
NGUYỄN THỊ THIÊN LAN	1975	Hồ Nai
NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	1977	Biên Hòa
NGUYỄN THỊ THANH THỦY	1978	Hương Đức
NGUYỄN THỊ THỦY HỒNG	1978	Lưu Lỗi

DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above):

17 tháng 12 1989

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
gọi điện thoại số (Đã Thợ)

PAN AMERICAN WORLD AIRWAYS



TAN SON NHUT AIRPORT

7 Jan. 1972

TO WHOM IT MAY CONCERN

This is to certify that Mr. NGUYEN TRINH KHIET has worked for Pan American World Airways, Inc., from 27 May 1966 through 07 Jan. 1972 as Loader.

During the above period, Mr. NGUYEN TRINH KHIET has performed his work satisfactorily.

Due to a general reduction in manpower, Mr. KHIET is released and is free to seek employment in any geographical area he so desires.



Louis J. Cecchet
Louis J. Cecchet
Director Airport Services
Saigon

To. Nguyễn Trinh Nhật
Số 20 khu vực I
Xã Trảng Bàng
Thị trấn Đông Nai

R 21-6



Bà Tr. Minh Th. 3.1990

JAN 5 1990

PO BOX 5435
ARLINGTON - VA 22205-0635
(USA)



MAY BAY
PAR AVION

AR | BẢO
NHẬN

PAR AVION VIA AIR MAIL

32g = 25.300 \$

34